TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ	*Thạch An, ngày 10 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 12/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024. Giữa:

- **Nguyên đơn:** Triệu Thị C - Sinh năm 1987

Địa chỉ: L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- **Bị đơn:** Hoàng Văn Đ - Sinh năm 1976

Địa chỉ: L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024.

Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Triệu Thị C - Sinh năm 1987

Địa chỉ: L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Hoàng Văn Đ - Sinh năm 1976

Địa chỉ: L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị C và anh Hoàng Văn Đ.

- Về con chung: Chị Triệu Thị C và anh Hoàng Văn Đ có 01 con chung. Con tên Hoàng Tấn V, sinh ngày 12/8/ 2006 (giới tính nam). Anh Hoàng Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con thành niên (18 tuổi). Cấp dưỡng nuôi con anh Hoàng Văn Đ không yêu cầu.

Sau khi ly hôn chị C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản chị C thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về án phí: Chị Triệu Thị C và anh Hoàng Văn Đ mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 75.000, đ*(Bảy mươi năm nghìn đồng)*. Chị Triệu Thị C tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn là 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Xác nhận chị Triệu Thị C đã nộp 300.000,đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại biên lai số 0002045 ngày 10/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Chị Triệu Thị C được hoàn trả lại 150.000,đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch An;
- UBND X. Trọng Con, H. Thạch An;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mã Hồng Nhung